

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẮNG BOM
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 129/2020/HS-ST

Ngày: 26-6-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẮNG BOM-TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Loan Trần Hải Yến

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đào Thị Giang

2. Bà Đỗ Thị Hồng Nhung

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thúy Kiều – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Trù A Sám - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 147/2020/TLST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 127.a/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H (Nguyễn Minh H) tên gọi khác H Ròng, sinh năm 1988 tại tỉnh Thái Bình.

HKTT: Thôn Ái Q, xã N, huyện G, tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: 221/4, khu phố 2, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên Chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Họ tên cha: không rõ và mẹ Nguyễn Thị Đ; Bị cáo chưa có vợ con.

- Tiền án: Ngày 07/01/2010, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xử phạt 8 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy. Ngày 28/01/2010, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xử phạt 2 năm 6 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Chấp hành xong hình phạt tù của hai bản án ngày 04/5/2019 tại trại giam Xuân Lộc.

- Tiền sự: Không.

- Nhân thân: Ngày 27/9/2005 bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xử phạt 02 năm 6 tháng tù về tội “Cướp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/7/2007 tại trại giam Cây Cày.

Bị bắt quả tang ngày 04/3/2020. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm

giữ Công an huyện Trảng Bom. (Bị cáo có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn H là đối tượng nghiện ma túy. Vào khoảng 12 giờ ngày 04/3/2020 H cùng với Hoàng Hiếu T, Tạ Văn T thuê xe ô tô 60A-204.79 của doanh nghiệp tư nhân Thiên Ý Đ từ thành phố B, tỉnh Đồng Nai đến nhà của đối tượng tên K (là bạn tù chung với H) tại quận S, thành phố Hồ Chí Minh chơi. Do không nhớ địa chỉ cụ thể nên khi tới khu vực quận S, H gọi điện thoại cho K đến đón. Tại nhà K, K lấy ma túy cho H, T và Tiến cùng sử dụng, khi hết ma túy H mượn xe máy của K đến khu vực cầu chữ Y thuộc Quận T, thành phố Hồ Chí Minh mua 4.000.000 đồng ma túy và mua thêm 01 cân tiểu ly hiệu Amput của đối tượng L (không rõ lai lịch địa chỉ), ma túy H chia làm 2 bọc, 1 bọc bỏ túi quần và 01 bọc bỏ trong bóp da để sử dụng dần. Sau khi mua được ma túy H, T và T đi xe ô tô quay về thành phố B đón Nguyễn Thị Thanh V (bạn gái H) đi tỉnh Bình Thuận chơi. Khi đi H ngồi ghế phía sau xe ô tô và để bỏ bóp da bên cạnh chỗ ngồi. Đến 19 giờ 40 phút cùng ngày cả nhóm dừng xe ô tô trước cửa hàng Bách Hoá Xanh trên đường quốc lộ 1A thuộc ấp N, xã T, huyện B để mua đồ thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Đồng Nai phối hợp Công an xã Tây Hoà kiểm tra bắt quả tang đối tượng Nguyễn Minh H tàng trữ trái phép chất ma túy như đã nêu trên.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói ma túy thu giữ trong túi quần của H (ký hiệu M1), 01 gói tinh thể màu trắng bên trong túi da tại chỗ ngồi của H (ký hiệu M2), 01 điện thoại di động hiệu Vivo, 01 điện thoại hiệu Honor, 01 cân tiểu ly hiệu Amput, 01 ví da, 01 túi da và số tiền 1.000.000 đồng của H.

Tại Bản kết luận giám định số: 438/KLGD-PC09 ngày 9/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Tinh thể màu trắng chứa trong mẫu M1 được niêm phong gửi đến giám định có trọng lượng là 1,5880 gam, loại Methamphetamine. Mẫu M2 được gửi đến giám định có chứa ma túy có khối lượng là 4,7324 gam loại Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số: 168/CT-VKS-TB ngày 05/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đối với các anh Tạ Văn T và Hoàng Hiếu T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại Quận S, thành phố Hồ Chí Minh, Cơ quan Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Đồng Nai đã gửi thông báo đến Công an quận S để xử phạt hành chính theo thẩm quyền.

Đối với đối tượng tên K và L do H không biết rõ lai lịch, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom tách ra tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom trình bày lời luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng

điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 06 (sáu) đến 07 (bảy) năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 phong bì số: 438/PC09-GĐMT ngày 9/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai chứa ma túy sau giám định, 01 cân tiểu ly hiệu Amput, 01 ví da, 01 túi da không còn giá trị sử dụng đề nghị Tòa án tuyên tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Trong thời gian bị tạm giam bị cáo đã rất hối hận về hành vi của bị cáo, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra Công an huyện Trảng Bom, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, các chứng cứ khác có tại hồ sơ và cáo trạng mô tả. Từ đó đã có đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 20 giờ 00 phút ngày 04/3/2020 tại ấp N, xã T, huyện B, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Đồng Nai phối hợp Công an xã Tây Hoà, huyện Trảng Bom bắt quả tang Nguyễn Văn H tàng trữ tái phạm 6,3204 gam methamphetamine để sử dụng.

Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự như cáo trạng đã truy tố là có căn cứ.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và là một trong những nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm cũng như các tệ nạn xã hội khác. Bản thân bị cáo biết rõ việc tàng trữ và sử dụng trái phép chất ma túy pháp luật nghiêm cấm, nhưng để có ma túy sử dụng, bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật. Bản thân bị cáo đã có tiền án chưa được xóa án tích. Nên cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, cải tạo giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thì bản thân bị cáo nghiện ma túy, không có việc làm ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số ma túy còn lại sau giám định được chứa trong 01 phong bì số: 438/PC09-GĐMT ngày 9/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai là vật thuộc Nhà nước cấm tàng trữ nên căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy; 01 cân tiểu ly hiệu Amput, 01 ví da, 01 túi da không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại hiệu Vivo, 01 điện thoại hiệu Honor và số tiền 1.000.000 đồng của H không sử dụng phạm tội, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã trả lại cho gia đình bị cáo là phù hợp.

- Đối với xe ô tô biển số 60A-204.79 là xe do H thuê của Doanh nghiệp tư nhân Thiên Ý Đ do anh Trần Ngọc A làm chủ, anh A không biết H thuê xe đi mua ma túy sử dụng nên Phòng PC04 không thu giữ là phù hợp.

[7] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự;

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 06 (Sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/3/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy còn lại sau giám định được chứa trong 01 phong bì số: 438/PC09-GĐMT ngày 9/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; 01 cân tiểu ly hiệu Amput; 02 ví da. (Toàn bộ vật chứng nêu trên đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26/6/2020)

3. Về án phí hình sự: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ

luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Trảng Bom;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Loan Trần Hải Yến